Ký bởi: Sở Tư pháp
Email: stphap@ninhbinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Ninh Bình
Thời gian ký: 28.01.2022 10:16:40 +07:00

SAO Y Tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03 /2022/QĐ-UBND	*Ninh Bình, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 20/TTr-CAT-PCCC ngày 06 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP7.

TC_VP7_ANTT_02.03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Tống Quang Thìn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Kèm theo Quyết định số 03 /2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải là nhà ở của hộ gia đình, cá nhân; nhà để ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; nhà, công trình, các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở của hộ gia đình, cá nhân (nhà ở riêng lẻ) là công trình được xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân, được xây dựng trên thửa đất ở riêng biệt thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, bao gồm nhà biệt thự, nhà ở liền kề và nhà ở độc lập.

2. Nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh là nhà ở riêng lẻ có sẵn, ngoài chức năng để ở còn sử dụng để làm nơi sản xuất, kinh doanh hoặc công trình phụ trợ phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến lĩnh vực, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; đảm bảo thực hiện theo đúng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (nếu có).

2. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực và quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài; hạn chế việc gián đoạn sản xuất, kinh doanh của người dân.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐỂ Ở

Điều 5. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng

1. Phòng để ở bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, có lối ra thoát nạn, ngăn cách với khu vực có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Không bố trí phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ trong nhà.

2. Khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách an toàn đến lối ra thoát nạn của nhà và nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt nhằm loại trừ nguyên nhân gây cháy, cháy lan, bảo đảm thoát nạn an toàn cho người từ các khu vực khác của nhà. Trường hợp các phòng bố trí trong không gian kín thì phải duy trì thường xuyên giải pháp thông gió phù hợp với đặc điểm của nhà.

3. Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm phải có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của nhà.

4. Đối với nhà có lắp đặt biển quảng cáo bên ngoài nhà thì việc lắp đặt biển quảng cáo phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy, không cản trở lối ra thoát nạn và lối ra thứ hai của nhà.

Điều 6. Bố trí lối ra thoát nạn của nhà

1. Nhà có một lối ra thoát nạn thì căn cứ tình hình thực tế để bố trí thêm một lối ra thứ hai qua ban công, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà hoặc bố trí thang sắt, ống tụt, thang dây ngoài nhà để thoát nạn khi cần thiết. Trường hợp nhà có lồng sắt, lưới sắt bảo vệ thì lối ra thoát nạn qua lồng sắt, lưới sắt phải có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển qua thuận lợi.

2. Trên lối đi, cầu thang thoát nạn, không sử dụng vật liệu dễ cháy để lắp đặt, trang trí; không bố trí, lắp đặt vật dụng, thiết bị nhô ra khỏi mặt tường có độ cao dưới 02m; không lắp đặt gương soi. Chiều rộng của lối đi, bản thang thoát nạn tối thiểu là 0,7m.

3. Lối ra tại tầng 1 phải thoát trực tiếp ra ngoài; trường hợp thoát qua phòng khác phải duy trì chiều rộng lối đi tối thiểu là 0,7m và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt. Cửa đi trên lối ra thoát nạn tại tầng 1 ưu tiên sử dụng cửa bản lề (cửa cánh), hạn chế sử dụng cửa cuốn, cửa trượt; trường hợp lắp đặt cửa cuốn thì phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

4. Bố trí nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ ở nơi dễ thấy, dễ lấy để kịp thời mở cửa khi có sự cố cháy, nổ.

Điều 7. Sắp xếp vật dụng, thiết bị và quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà

1. Tài sản, vật liệu dễ cháy phải bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối ra thoát nạn; không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt, ổ cắm điện, thiết bị đóng cắt điện, thiết bị tiêu thụ điện có sinh nhiệt. Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt.

2. Việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

a) Khoảng cách tối thiểu giữa bếp nấu và tài sản, vật liệu dễ cháy là 0,7m; nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy giữa bếp nấu và tài sản, vật liệu dễ cháy thì khoảng cách tối thiểu giữa bếp nấu và tài sản, vật liệu dễ cháy là 0,2m.

b) Trường hợp trong nhà có sử dụng thiết bị tiêu thụ khí dầu mỏ hoá lỏng (bếp ga) thì tất cả các thiết bị điện trong nhà phải lắp đặt cách bình khí dầu mỏ hoá lỏng tối thiểu 1,5m. Đối với bếp sử dụng khí dầu mỏ hoá lỏng phải bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, thông thoáng; thường xuyên kiểm tra tình trạng của van khóa, dây dẫn và đóng van bình ga sau khi sử dụng; không nạp lại để sử dụng các bình ga dùng cho bếp ga xách tay loại sử dụng một lần; không sử dụng bình ga, dây dẫn

khí, bếp không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí ga phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện; không dùng ngọn lửa trần; mở cửa sổ, cửa chính để thoát khí ga; khóa ngay van bình ga và báo cho đại lý cung cấp ga gần nhất.

c) Bếp điện phải được lắp đặt thiết bị bảo vệ, sử dụng dây dẫn phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

d) Bếp dầu phải được bố trí trên mặt sàn bằng phẳng; không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu vào bếp khi đang đun nấu.

đ) Vách, trần, vật liệu trang trí khu vực thờ cúng là loại không cháy hoặc khó cháy; đèn dầu, hương, nến khi thắp hương phải đặt chắc chắn trên các vật liệu không cháy hoặc khó cháy.

e) Không thắp hương khi không có người trong nhà; khi đốt vàng mã, khi đun nấu cần có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan.

Điều 8. Về lắp đặt, sử dụng hệ thống điện trong nhà

1. Hệ thống điện khi lắp đặt phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho toàn nhà, từng tầng, nhánh và các thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn. Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ phải tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải, không tự ý lắp đặt hệ thống điện khi không am hiểu về kỹ thuật an toàn điện.

2. Dây dẫn điện đặt trong nhà phải đặt trong ống luồn dây, hộp cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy. Trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, ngắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

3. Không cắm dây dẫn điện trực tiếp vào ổ cắm; khi nối dây phải nối so le và quấn băng keo cách điện, không để hở các mối nối dây điện, không dùng vật liệu cách điện không đúng tiêu chuẩn để bọc các mối nối.

4. Khoảng cách tối thiểu giữa thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ và vật tư, hàng hóa cháy được là 0,5m.

5. Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến các vị trí hư hỏng.

Điều 9. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy

1. Căn cứ vào điều kiện, quy mô của ngôi nhà, chủ hộ gia đình phải trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy, 01 dụng cụ phá dỡ thông thường, 01 đèn pin; các thiết bị này phải đặt ở vị trí dễ thấy, dễ lấy để thuận tiện cho việc sử dụng.

2. Chủ hộ gia đình có thể trang bị thêm hệ thống, thiết bị báo cháy tự động; hệ thống chữa cháy bằng nước; mặt nạ phòng độc; thang dây, ống tụt cứu người (đối với nhà từ 2 tầng trở lên).

Điều 10. Hàn cắt sửa chữa, cải tạo nhà

Khi hàn cắt để sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy định của pháp luật; có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy; chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và phải có người giám sát, sẵn sàng chữa cháy trong suốt quá trình hàn cắt và sau khi hàn cắt.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐỂ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 11. Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với khu vực để ở

Khu vực để ở phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại chương II Quy định này.

Điều 12. Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với khu vực sản xuất, kinh doanh

1. Việc lập, quản lý, cập nhật, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

2. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng

a) Khu vực để sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với khu vực để ở, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà.

b) Khu vực sản xuất, kinh doanh có tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy, nổ hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực khác của nhà bằng kết cấu ngăn cháy.

c) Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

3. Bố trí lối ra thoát nạn

a) Khi thiết kế các lối ra thoát nạn phải đảm bảo có ít nhất hai lối ra thoát nạn bố trí phân tán. Lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy; có chiều rộng thông thuỷ tối thiểu 0,8m, chiều cao thông thuỷ tối thiểu 1,9 m. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì khu vực sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy.

b) Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh phải được duy trì về chiều rộng, chiều cao của lối ra thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến cửa thoát nạn của khu vực.

c) Cửa đi trên lối ra thoát nạn phải ưu tiên sử dụng cửa bản lề (cửa cánh). Trường hợp sử dụng cửa cuốn, cửa trượt, lưới sắt để bảo vệ tài sản phải cam kết chịu trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy, phải duy trì chế độ thường mở của các cửa này trong thời gian có người làm việc; cửa cuốn phải sử dụng loại cửa có cơ cấu tự thu, mở nhanh, cửa mở bằng mô tơ điện phải có bộ lưu điện và mở nhanh bằng cơ (bằng tay) khi mất điện hoặc mô tơ bị hỏng.

d) Nhà có thiết kế ban công thì ban công nhà phải đảm bảo thông thoáng, không lắp đặt lồng sắt, lưới sắt gây cản trở việc thoát nạn và cứu người khi xảy ra cháy, nổ.

đ) Trường hợp khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở sử dụng chung lối ra thoát nạn thì việc bố trí lối ra thoát nạn thực hiện theo quy định tại khoản này.

4. Sắp xếp vật dụng, hàng hóa, thiết bị

a) Sắp xếp, bảo quản vật dụng, hàng hóa, thiết bị theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm; việc sắp xếp phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối ra thoát nạn đặc biệt là sảnh, lối ra tại tầng 1.

b) Vật tư, hàng hóa, thiết bị dễ cháy hoặc dễ bắt cháy phải bố trí trong các khu vực riêng; không để lẫn với các hàng hóa khác; không bố trí dưới gầm cầu thang bộ và phải đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan.

c) Vật tư, hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt, khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt.

d) Không tập kết, bố trí vật tư, hàng hoá, thiết bị trên lối đi gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng khu vực của nhà. Khi sắp xếp vật tư, hàng hoá, thiết bị phải loại trừ những điều kiện có thể dẫn đến tự cháy do phát sinh nhiệt, do tác dụng phản ứng hóa học giữa các chất với nhau.

5. Quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

a) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được.

b) Khi sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí khoảng cách an toàn với các vật tư, hàng hoá dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy.

c) Bố trí khu vực dự trữ xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất bên ngoài nhà, bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không ảnh hưởng đến lối ra thoát nạn của nhà.

6. Việc lắp đặt, sử dụng hệ thống điện

a) Xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phải tuân thủ quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng QCVN 12:2014/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

b) Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở; phải bảo đảm đúng công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc phải tính công suất của hệ thống điện để tránh quá tải; không tự ý câu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị khi không nắm vững kỹ thuật an toàn điện; vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy, chữa cháy.

c) Khu vực bảo quản, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư, hàng hóa, hoá chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ. Thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

d) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải đặt trong ống luồn dây, hộp cáp; tại vị trí tiếp giáp với vật tư, thiết bị dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy. Không lắp đặt đường dây dẫn điện và thiết bị tiêu thụ điện trên tường, vách, trần, sàn nhà có cấu tạo bằng vật liệu dễ cháy; lắp đặt các bóng điện chiếu sáng phải gắn vào các móc treo chuyên dùng, không treo trực tiếp bằng dây dẫn. Không cắm dây dẫn điện trực tiếp vào ổ cắm; khi nối dây phải nối so le và quấn băng keo cách điện, không để hở các mối nối dây điện, không dùng vật liệu cách điện không đúng tiêu chuẩn để bọc các mối nối.

đ) Khoảng cách tối thiểu giữa thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ và vật tư, hàng hóa cháy được là 0,5m.

e) Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến bộ phận này.

7. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực sản xuất, kinh doanh phải trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy bảo đảm theo quy định của Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3890:2009 và các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia khác (nếu có).

b) Trang bị, lắp đặt thiết bị báo cháy cục bộ, phương tiện cứu nạn, cứu hộ phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng. Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

8. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy định của pháp luật; có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy; chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và phải có người giám sát, sẵn sàng chữa cháy trong suốt quá trình hàn cắt và sau khi hàn cắt.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ HỘ GIA ĐÌNH, CHỦ HỘ KINH DOANH, CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 13. Trách nhiệm của chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh

1. Chủ động tìm hiểu các quy định của pháp luật và kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; liên hệ, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

tích cực tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan có thẩm quyền tổ chức và phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy ở địa phương.

2. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nhà thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; giả định tình huống về cháy, nổ và hướng dẫn cho thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà thực tập cách xử lý khi có tình huống xảy ra.

3. Thường xuyên tự kiểm tra để khắc phục những vi phạm quy định an toàn phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi quản lý của mình. Tự trang bị các phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ; thực hiện tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng, sử dụng các phương tiện đã trang bị.

4. Phối hợp với tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ gây cháy, nổ.

Điều 14. Trách nhiệm của thành viên hộ gia đình, người làm việc trong nhà

1. Chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật và kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy; nắm vững cách sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy được trang bị; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan có thẩm quyền tổ chức và phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy tại địa phương.

2. Thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và do chủ hộ gia đình hướng dẫn, quy định.

3. Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy tại nhà ở của hộ gia đình, cá nhân để ở hoặc để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy.

Điều 15. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy về phòng cháy, chữa cháy do chủ hộ gia đình ban hành; thực hiện trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy thuộc phạm vi quản lý.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Xử lý chuyển tiếp

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, nhà để ở có sẵn đã chuyển đổi công năng thành nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh được đưa vào sử dụng trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại chương III Quy định này.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi quản lý.

b) Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến thực hiện Quy định này và xử lý các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh cá nhân không thực hiện theo quy định.

b) Rà soát các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy khi cấp giấy phép xây dựng nhà ở.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Công an cấp huyện, Công an cấp xã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Quy định này.

c) Phối hợp các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân thực hiện các giải pháp khắc phục đối với từng nội dung không đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy.

4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quy định này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.